

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày 15-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Minh Thân;

Bà Nông Thị Yêu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hà Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Lương Thị Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 118/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 và Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 01/2024/QĐ-TA ngày 15/01/2024 đối với các bị cáo:

1. Hà Minh H; sinh ngày 01 tháng 5 năm 1998 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Mạnh Đ (sinh năm 1981) và bà Chu Thị Q (sinh năm 1979); vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại Bản án số 06/2022/HSST ngày 05/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tiền sự: Không có; nhân thân: Đã bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 04/9/2023, tạm giam từ ngày 07/9/2023 đến nay. Có mặt.

2. Toàn Văn N; sinh ngày 23 tháng 01 năm 1990 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Toàn Quốc C (sinh năm 1962) và bà Nông Thanh T (sinh năm 1962); vợ: Vy Thị D; con: Có 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2012); Chưa có; tiền án: Không có, tiền sự:

Ngày 09/11/2022 Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, chấp hành xong ngày 19/3/2023; nhân thân: Tại Bản án số 64/2019/HSST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích); bị tạm giữ ngày 04/9/2023, tạm giam từ ngày 07/9/2023 đến nay. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Trần Sỹ Q, sinh năm 1976. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 04/9/2023, bị cáo Hà Minh H một mình bắt xe khách từ thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến nhà bị cáo Toàn Văn N, mục đích cùng bị cáo Toàn Văn N đi tìm mua ma túy heroin để sử dụng. Đến nơi bị cáo Hà Minh H gặp bị cáo Toàn Văn N đang đứng trước cửa nhà và hỏi: “Anh lấy được ma túy không?”, bị cáo Toàn Văn N trả lời “được”. Bị cáo Hà Minh H đưa cho bị cáo Toàn Văn N 500.000 đồng và cùng đi bộ đến thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Khi đến khu vực đầu cầu M, thuộc thôn M, xã T, huyện V, bị cáo Toàn Văn N bảo bị cáo Hà Minh H đứng đợi ở đầu cầu để một mình đi mua ma túy, bị cáo Toàn Văn N đi bộ được khoảng 50 mét thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ) hỏi và mua 500.000 đồng tiền ma túy với người đàn ông này và nhận được 01 gói giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) bên trong có 01 gói giấy màu trắng (loại giấy in sách), bên trong gói giấy có chứa cục, chất bột màu trắng. Bị cáo Toàn Văn N nhận lấy số ma túy trên cầm trong lòng bàn tay phải và đi bộ về hướng cầu M. Sau đó bị cáo Toàn Văn N cùng bị cáo Hà Minh H đi bộ hướng về xã T, mục đích tìm chỗ vắng để sử dụng ma túy. Khi bị cáo Toàn Văn N và bị cáo Hà Minh H đi bộ đến khu vực bãi đất trống thuộc thôn B, xã T, huyện V thì bị lực lượng Công an huyện V phối hợp với Công an xã T đến yêu cầu kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay phải của Toàn Văn N toàn bộ số ma túy và vỏ bao gói nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 915/KL KTHS ngày 07/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy heroine, có tổng khối lượng 0,148 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Tại cơ quan điều tra, người chứng kiến khai được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 15/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Hà Minh H và Toàn Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề

ngợi Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Minh H, đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Toàn Văn N, đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, phân hóa vai trò đồng phạm để quyết định mức hình phạt phù hợp. Không áp dụng hình phạt bổ sung do các bị cáo nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu được sau giám định và các vỏ bao gói. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người chứng kiến vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong quá trình điều tra. Xét thấy, sự vắng mặt này không gây trở ngại đến việc xét xử, giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đủ căn cứ kết luận: Ngày 04/9/2023, tại khu vực thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Hà Minh H và bị cáo Toàn Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,148 gam ma túy heroine, mục đích để cùng nhau sử dụng.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời, nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên cố ý thực hiện.

[5] Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hà Minh H, Toàn Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo là có căn cứ.

[6] Xét vai trò đồng phạm: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó, bị cáo Hà Minh H giữ vai trò cao hơn, chủ mưu, chủ động chi tiền, rủ rê bị cáo Toàn Văn N để mua ma túy về cùng sử dụng. Bị cáo Toàn Văn N là người thực hành, trực tiếp nhận tiền của bị cáo Hà Minh H để mua ma túy.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Minh H có 01 tiền án, tại Bản án số 06/2022/HSST ngày 05/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội trộm cắp tài sản, xử phạt 01 năm tù, Hà Minh H đã chấp hành xong vào ngày 25/01/2023, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo Hà Minh H thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Toàn Văn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Bị cáo Toàn Văn N có 01 tiền sự, ngày 09/11/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, chấp hành xong ngày 19/3/2023, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Ngoài ra, bị cáo đã từng bị xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 64/2019/HSST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, đã chấp hành xong hình phạt tù và thi hành xong các quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích. Bị cáo Hà Minh H có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Do đó đánh giá các bị cáo có nhân thân xấu, chưa có ý thức tu dưỡng, rèn luyện.

[9] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không sở hữu tài sản có giá trị; bị cáo Hà Minh H là gia đình thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[11] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi đã bán ma túy cho Toàn Văn N do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý trong vụ án này.

[12] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét thấy, chất ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và các vỏ bao gói không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[13] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[15] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Minh H;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Toàn Văn N;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh

Tuyên bố các bị cáo Hà Minh H, Toàn Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo Hà Minh H 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (04/9/2023).

Xử phạt bị cáo Toàn Văn N 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (04/9/2023).

3. Xử lý vật chứng

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì có chữ “QT Toàn Văn N” có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lại mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,148 gam chất ma túy heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 02 (hai) vỏ gói giấy (cũ);

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/12/2023

giữa Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí

Các bị cáo Hà Minh H, Toàn Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQĐT Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Minh Thân

Nông Thị Yêu

Nguyễn Thị Hằng